

Số: 05/2021/QĐST-DS

Hồng Bàng, ngày 18 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Minh Toàn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 44/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần DN (viết tắt là Ngân hàng DN); địa chỉ trụ sở chính: Tháp A, Số 35 B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông E - chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng DN - Chi nhánh F; là người đại diện theo ủy quyền (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 804/QĐ-DN ngày 22/8/2019 của ông G - Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật Ngân hàng DN và Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự tại Chi nhánh số 539/QĐ-DN.ĐHP ngày 30/12/2019 của ông H - Giám đốc Ngân hàng DN - Chi nhánh F); có mặt.

- *Bị đơn*: Chị VDL; sinh năm 1986; địa chỉ : Số 25 I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn*: Bà L, sinh năm 1952; địa chỉ: Số 25 I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của chị VDL theo Giấy ủy quyền số công chứng 58/GUY-NĐC.21 ngày 11 tháng 01 năm 2021 tại Phòng công chứng số 1, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số dư nợ: Chị VDL còn nợ và phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần DN tổng số tiền tính đến ngày 18 tháng 6 năm 2021 là 6.666.142.186 đồng (Sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi hai nghìn một trăm tám mươi sáu đồng); trong đó: số tiền nợ gốc là 5.315.000.000 đồng (Năm tỷ ba trăm mười lăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 1.191.884.315 đồng (Một tỷ một trăm chín mươi một triệu tám trăm tám mươi tư nghìn ba trăm mười lăm đồng), nợ lãi quá hạn là 55.479.260 đồng (Năm mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi đồng), phạt chậm trả lãi là 103.778.611 đồng (Một trăm linh ba triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm mười một đồng).

2.2 Về phương án trả nợ: Chậm nhất đến ngày 18 tháng 9 năm 2021, chị VDL phải trả cho Ngân hàng DN toàn bộ số tiền 6.666.142.186 đồng (Sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi hai nghìn một trăm tám mươi sáu đồng).

Chị VDL vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi tính trên số nợ gốc kể từ ngày 19/6/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận giữa các bên trong Hợp đồng tín dụng số: 01/2017/10397672/HĐTD ngày 30 tháng 10 năm 2017 được ký kết giữa Ngân hàng DN với chị VDL.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Trường hợp đến ngày 18 tháng 9 năm 2021, chị VDL không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ theo phương án trả nợ như nêu trên thì Ngân hàng DN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 91 tờ bản đồ số 04 tại địa chỉ: Số 69, phòng 1+4, tầng 1, đường M, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CG 762836, số vào sổ cấp GCN: CH 00706 do UBND quận K cấp ngày 19/9/2017 cho chủ sở hữu là chị VDL (độc thân). (Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/10399672/HĐTC ngày 30/10/2017 đã ký giữa Ngân hàng DN và chị VDL).

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng mà còn thừa thì trả lại cho chị VDL. Trường hợp số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm không đủ để Ngân hàng thu hồi nợ thì chị VDL vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2017/10397672/HĐTD ngày 30 tháng 10 năm 2017 được ký kết

giữa Ngân hàng DN với chị VDL.

2.4 Về án phí: Chị VDL nhận nộp 114.666.142 đồng (Một trăm mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm bốn mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng DN số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 57.111.125 đồng (Năm mươi bảy triệu một trăm mười một nghìn một trăm hai mươi lăm đồng) (theo biên lai thu tiền số 0010153 ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Phương